

**TÒA ÁN NHÂN DÂN**

**TỈNH PHÚ YÊN**

Bản án số: **27/2021/HS-PT**

Ngày: 13/4/2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

## **NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Nguyễn Việt Hùng;

*Các thẩm phán:* Ông Lê Ngọc Minh và bà Vũ Ngọc Hà.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Giang Nin - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa:** Bà Đỗ Thị Minh Tâm- Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 13 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 06/2021/TLPT-HS ngày 15 tháng 01 năm 2021 đối với các bị cáo Hồ Minh Ph, Lê Quốc Kh do có kháng cáo của các bị cáo Hồ Minh Ph, Lê Quốc Kh đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 16/2020/HS-ST ngày 03 tháng 12 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Phú Yên.

*Các bị cáo có kháng cáo:*

**1. Hồ Minh Ph**, sinh năm 1997, tại tỉnh Phú Yên; Nơi cư trú: Khu phố Đ, thị trấn P, huyện P, tỉnh Phú Yên; Nghề nghiệp: Nông; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Ngọc Q, sinh năm 1973 và bà Nguyễn Thị Hồng H, sinh năm 1974; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

**2. Lê Quốc Kh**, sinh năm 2000 tại tỉnh Phú Yên; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Khu phố Đ, thị trấn P, huyện P, tỉnh Phú Yên; Nghề nghiệp: Nông; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn L, sinh năm 1970 và bà Huỳnh Thị Y, sinh năm 1973; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 03/8/2018 bị TAND tỉnh Phú Yên áp dụng khoản 1 Điều 138 BLHS năm 1999 xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo đã chấp hành án phạt tù xong ngày 04/4/2019; bị cáo tại ngoại, Có mặt.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tối ngày 13/5/2020, Hồ Minh Ph điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát 78E1 – 351.11 do Ph đứng tên chủ sở hữu chở Kh mang theo gồm: 02 thùng lọng làm bằng ruột dây thừng xe đạp, 01 đèn pin cầm tay, 01 bình ắc quy, 03 băng keo, 01 nạng ná cao su và 02 bao cước đi từ huyện P đến địa bàn huyện S để bắt trộm chó. Khoảng 23h00' cùng ngày Ph và Kh đi đến khu vực thôn T xã E, huyện S thì phát hiện 01 con chó thả rông, Ph điều khiển xe mô tô chạy áp sát con chó để Kh ngồi sau dùng dây thùng lọng tròng vào cổ con chó kéo đi một đoạn rồi Ph dừng xe, Kh dùng băng keo cuốn vào mõm con chó rồi bỏ vào bao cước màu đỏ. Sau đó cũng cách thức như trên Ph và Kh liên tục bắt trộm được 03 con chó nữa, cụ thể: 01 con chó của anh Nguyễn S có đặc điểm lông màu vàng, 01 con chó của A Lê Y K có đặc điểm lông màu xám trắng, 01 con chó của anh Ngô Đăng T và 01 con chó có lông màu vàng không xác định được chủ. Đến khoảng 02h00' ngày 14/5/2020 trong lúc bắt trộm con chó của anh Ngô Đăng T có đặc điểm lông màu xám đen thì bị anh T phát hiện và lái xe ô tô chở anh H đuổi theo đến cầu E, xã E thấy Ph và Kh cùng 02 người khác dừng xe trên đường đang bỏ con chó vào bao, anh T lái xe chạy tới tông vào 02 chiếc xe mô tô của các bị cáo đang dừng thì Ph, Kh cùng 02 người lạ mặt bỏ chạy, để lại tại hiện trường 02 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 78E1 – 351.11 và chiếc xe mang biển kiểm soát 79N1 – 024.52 và 01 cái bao cước bên trong đựng 04 con chó cùng tất cả dụng cụ bắt chó.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2020/HS-ST ngày 03/12/2020 của Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Phú Yên đã tuyên các bị cáo Hồ Minh Ph, Lê Quốc Kh phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 173; Áp dụng điểm i khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự phạt bị cáo Hồ Minh Ph 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án; Áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự xử phạt Lê Quốc Kh 09 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên phân dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 11/12/2020, bị cáo Hồ Minh Ph kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 11/12/2020, bị cáo Lê Quốc Kh kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Hồ Minh Ph, Lê Quốc Kh – Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của các bị cáo Hồ Minh Ph, Lê Quốc Kh tại Cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm đều phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị hại; người làm chứng về thời gian, địa điểm phạm tội, tài sản mà các bị cáo đã chiếm đoạt và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 23 giờ ngày 13/5/2020 đến 02 giờ ngày

14/5/2020, tại khu vực thôn T, xã E, huyện S, tỉnh Phú Yên Hồ Minh Ph, Lê Quốc Kh đã dùng dây thăng xe đạp thông lọng bắt trộm 04 con chó của các hộ gia đình ông Nguyễn S, ông A Lê Y K, ông Ngô Đăng T và 01 con chó không xác định chủ sở hữu với tổng giá trị tài sản 5.820.000đồng nên cấp sơ thẩm đã truy tố, xét xử các bị cáo Hồ Minh Ph, Lê Quốc Kh về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng tội.

[2] Hành vi phạm tội của các bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác, gây mất trật tự và an toàn xã hội ở địa phương nên cần xử phạt nghiêm khắc, áp dụng hình phạt tù cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[3] *Xét kháng cáo của các bị cáo Hội đồng xét xử thấy:*

[3.1] Đối với kháng cáo của bị cáo Hồ Minh Ph: Khi lượng hình án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất của vụ án, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo Hồ Minh Ph được hưởng đó là: Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự tại sư đoàn 377 quy định tại khoản điểm i, khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, cấp sơ thẩm không áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo là có thiếu sót. Sau khi xét xử sơ thẩm các bị hại Ngô Đăng T, A Lê Y K có đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt và xin cho bị cáo được hưởng án treo. Đây là tình tiết giảm nhẹ mới phát sinh tại cấp phúc thẩm nên chấp nhận kháng cáo của bị cáo giảm cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo, trở thành người công dân tốt có ích cho xã hội.

[3.2] Đối với kháng cáo của bị cáo Lê Quốc Kh Hội đồng xét xử thấy: Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo cung cấp thêm tài liệu được các bị hại Ngô Đăng T, A Lê Y K làm đơn bãi nại đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới phát sinh tại cấp phúc thẩm. Bản án sơ thẩm không áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo là có thiếu sót. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân xấu đã từng bị kết án về tội phạm cùng loại nên mức hình phạt 09 tháng tù mà cấp sơ thẩm xử phạt đối với bị cáo là phù hợp. Do đó, không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Quốc Kh mà chấp nhận ý kiến của Kiểm sát viên, giữ nguyên bản án sơ thẩm để có đủ thời gian cải tạo, giáo dục bị cáo.

[3] Bị cáo Hồ Minh Ph kháng cáo được chấp nhận không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm; bị cáo Lê Quốc Kh kháng cáo không được chấp nhận phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo hoặc kháng nghị nên cấp phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 356; Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

*Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hồ Minh Ph – Sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo Hồ Minh Ph; Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Quốc Kh – Giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo Lê Quốc Kh;*

Tuyên bố: Các bị cáo Hồ Minh Ph, Lê Quốc Kh phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

Áp dụng Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Hồ Minh Ph, Lê Quốc Kh; áp dụng thêm Điểm i Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Hồ Minh Ph.

Xử phạt các bị cáo:

- **Hồ Minh Ph**– **06(Sáu) tháng**tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.
- **Lê Quốc Kh**– **09 (Chín) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức, thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo Hồ Minh Ph không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm;bị cáo Lê Quốc Khphải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND cấp cao Đà Nẵng (1);
- TAND huyện S(2);
- VKSND tỉnh Phú Yên (2);
- Công an huyện S (2)
- Sở tư pháp (1);
- Người tham gia tố tụng (1);
- Lưu án văn (1); lưu hồ sơ (2).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Việt Hùng**

